



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 618
Chủ nhật
Ngày 3 - 11 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

GIAO THÔNG TRƯỚC CỔNG TRƯỜNG

Bao giờ hết lo?

(Xem trang 4+5)



Via hè hẹp, lại thêm các quán hàng rong khiến phụ huynh đến đón con ở Trường Tiểu học Lê Hồng Phong phải xếp xe dưới lòng đường.

Thuê đất làm giàu

(Xem trang 3)



TỰ TƯỜNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Về chăm lo nâng cao đời sống nhân dân



Trang 2

Những bức thư nặng nghĩa tình



Trang 4+5

BÌNH TRẬT ĐÌNH TÍCH



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

VỀ CHĂM LO NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

(Chuyên đề đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 11/2019)

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một ước muốn lớn lao, một ham muốn tột bậc, đó chính là “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Tư tưởng đó đã mang giá trị nhân văn sâu sắc, trước hết vì con người, tất cả vì con người, mà trước hết là Nhân dân.

Một ngày sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách giải quyết những vấn đề về đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Người nhấn mạnh “Muốn cho dân yêu, muốn được lòng dân, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề đau khổ đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân. Phải chấp đơn, phải xử kiện cho dân mỗi khi người ta đem tới. Phải chăm lo việc cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mù chữ cho dân. Nói tóm lại, hết thảy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân phải được ta đặc biệt chú ý”.

Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Chính phủ mà còn khẳng định mục tiêu phấn đấu, chăm lo cho Nhân dân của các cơ quan Đảng, Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Bác, chăm lo đời sống Nhân dân là vì con người, do con người, trước hết là vì dân và do dân. Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân thể hiện rõ ở quan điểm khi Người nói về đạo đức cách mạng là: Đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân. Người nhấn mạnh “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng. Chừng nào cuộc sống của Nhân dân còn đói nghèo, chưa được no ấm, hạnh phúc thì chừng đó, các cấp ủy đảng, chính quyền nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng chưa hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình trước Nhân dân.

Trong sự nghiệp kiến thiết chủ nghĩa xã hội, Người cho rằng “hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”. Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải gắn gũi Nhân dân, quan tâm đến những việc nhỏ cho đời sống hàng ngày của Nhân dân. “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”. Theo Bác, chăm lo đời sống, hạnh phúc của Nhân dân phải là một trong những mục tiêu quan trọng



Bác Hồ thăm nông dân đang gặt lúa trên cánh đồng xã Hùng Sơn (huyện Đại Từ, Thái Nguyên) vào năm 1954. Ảnh tư liệu

của đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Rất ngắn gọn và giản dị, Hồ Chí Minh khẳng định: Mục đích của chủ nghĩa xã hội nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là Nhân dân lao động. Mục tiêu cốt lõi để Nhân dân không còn đói nghèo, được bảo đảm về an sinh xã hội: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở,... là các chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ phải luôn luôn hướng tới sự ổn định và phát triển xã hội, đem lại hạnh phúc cho con người; phải được thực thi hiệu quả mới góp phần làm ổn định xã hội, phát huy nguồn lực tài dân, sức dân, khả năng sáng tạo của Nhân dân để mang lại hạnh phúc cho Nhân dân. Đặc biệt, các chủ trương và các chính sách đó phải trở thành một động lực to lớn để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo cơ sở vững chắc để ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

Trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại bản Di chúc lịch sử. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến rất nhiều vấn đề: về Đảng, về tình đoàn kết, về lực lượng đoàn viên thanh niên, về công cuộc kháng chiến chống Mỹ, về phong trào công sản thế giới, về việc riêng... Trong bao nhiêu công việc bề bộn Người dặn lại trước lúc đi xa thì: “Đầu tiên là công việc đối với con người”. Tư tưởng và mục đích cuộc đời hoạt động cách mạng của Người xuất phát từ con người và cuối cùng trở về với con người. Người từng nói: “Nghĩ cho cùng,... cũng như mọi vấn đề khác, trong lúc này là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức”. Đọc Di chúc, chúng ta thấy Người dành tình cảm yêu thương đối với tất cả mọi tầng lớp con người trong xã hội, từ các bà mẹ liệt sĩ, các gia đình thương binh..., đến những người vốn là nạn nhân của chế độ xã hội cũ đều được Người quan tâm chu

đáo. Tình thương yêu, sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh không dừng lại ở những vấn đề chung nhất của toàn xã hội mà rất cụ thể đối với từng đối tượng trong xã hội. Người đã căn cứ vào vị trí xã hội, chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, cá nhân để phát huy tối đa phẩm chất và năng lực của mỗi con người trong từng lĩnh vực đặc thù. Hơn ai hết, Người thấu hiểu và trân trọng, tôn vinh những con người đã chiến đấu, hy sinh cuộc sống và hạnh phúc cá nhân, cống hiến mọi sức lực cho Tổ quốc. Phải tạo điều kiện để toàn bộ những thanh niên, phụ nữ, thương binh, bệnh binh, nông dân có cuộc sống tốt đẹp sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc thắng lợi.

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với những người có công với nước như thương binh, bệnh binh, liệt sĩ và gia đình của họ. Trong tiến trình cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, để làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hàng triệu người con ưu tú của dân tộc ta đã hiến dâng tuổi thanh xuân và sự sống của mình cho Tổ quốc. Hàng triệu thân nhân liệt sĩ, những bậc cha mẹ, những người vợ, người chồng và những người con đã mãi mãi không thể gặp lại người thân của mình. Kế thừa và phát huy đạo lý truyền thống ngàn đời của dân tộc “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, trong Di chúc Người căn dặn: “Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”.

Với thanh niên xung phong và những chiến sĩ trẻ tuổi trong lực lượng vũ trang nhân dân đã được rèn luyện qua thực tiễn chiến đấu thì Người khuyên nên “chọn một

số ưu tú nhất... đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đối với phụ nữ và sự tiến bộ của phụ nữ, Người dặn dò: Đảng và Nhà nước ta cần “có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”. Người khuyên: “Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”. Đối với nông dân - những người đã đóng góp nhiều về sức người, sức của trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Người đề nghị: “miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn dành sự quan tâm đối với những người của chế độ cũ, những người lầm đường lạc lối, như: trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... Người đưa ra biện pháp cụ thể để giúp họ trở thành người lương thiện, đó là Đảng và Nhà nước “phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện”.

Trải qua những năm dài chiến tranh, sau khi cách mạng thắng lợi, việc hàn gắn những vết thương của thời hậu chiến là công việc nặng nề, phức tạp nhưng cũng rất vẻ vang. Người nhắc nhở Đảng ta, cùng với nội dung xây dựng, chỉnh đốn Đảng là giải quyết tốt công việc đối với con người Người còn yêu cầu: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”. Phát triển kinh tế nhằm thỏa mãn các nhu cầu về ăn, ở, mặc, đi lại..., nghĩa là thỏa mãn các nhu cầu của sự sinh tồn và phát triển của con người; nhưng không chỉ quan tâm một chiều mà điều cần thiết nhất là phải làm sao giáo dục bồi dưỡng, nâng con người lên, khuyến khích mỗi người “tự lực cánh sinh” cùng chung tay vào sự nghiệp xây dựng một xã hội mới “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Trong điều kiện một đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh ý thức sâu sắc việc quan tâm đến những lợi ích thiết thực hàng ngày của mỗi người dân, cổ vũ họ, chia sẻ với họ, cũng chính là chăm lo đến quyền con người, phát huy quyền làm người của mỗi người. Hơn ai hết, Người thấu hiểu rằng, động lực để thực hiện khát vọng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam chính là Nhân dân. Lòng yêu nước, thương dân, thương nhân loại khổ đau của Người trong Di chúc thể hiện sự quan tâm của Người đến lợi ích của từng con người và lợi ích của cả cộng đồng. Đó cũng chính là sự biểu đạt đặc sắc chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, của nhà văn hóa lớn Hồ Chí Minh, suốt đời không màng danh lợi, chỉ khôn người một hoài bão độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho đồng bào.

Chăm lo đời sống Nhân dân là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với Nhân dân. Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương, chính sách chăm lo đời sống Nhân dân, từ đó tạo dựng được niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền, đóng góp sức người, sức của cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia - xứng đáng với lời căn dặn và mong muốn cuối cùng của Người trong Di chúc: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.



Anh Minh vận hành máy xới đất, tạo luống chuẩn bị xuống giống cây vụ đông.

Thuê đất làm giàu

■ TẮT ĐẠT

Gần 10 năm nay, anh Trần Đình Minh, thôn An Chi, xã Bình Nguyên (Kiến Xương) đã biến 7 mẫu ruộng thuê của địa phương thành vùng trồng màu, lúa trù phú, xanh tươi. Mỗi năm, trừ mọi chi phí, anh thu lãi hơn 300 triệu đồng từ chính đồng đất quê hương mình.

Trước thời điểm năm 2010, anh Minh cũng như nhiều thanh niên ở Bình Nguyên bươn trải với đủ thứ nghề. Khi có công việc ổn định tại xí nghiệp gạch nung ở gần nhà thì cũng là lúc anh nhận thấy người nông dân quê mình bắt đầu “chán” với sản xuất vụ đông. Quỹ đất thì nhiều, người làm thì ít đã cho anh một ý tưởng táo bạo là bỏ việc, về làm nông dân.

Anh Minh chia sẻ: Quê tôi có truyền thống trồng cây vụ đông từ lâu. Khi lúa chín gặt về nhà là cánh đồng lại xanh màu bí, ngô, khoai lang, khoai tây. Ngày mùa cũng như ngày đông, trên cánh đồng đều nhộn nhịp. Nhưng những năm gần đây, diện tích trồng cây vụ đông đã giảm đáng kể bởi lực lượng lao động đi làm ăn xa, làm công nhân tại công ty, xí nghiệp ngày càng nhiều. Gia đình tôi đã mạnh dạn

thuê gần 7 mẫu ruộng để trồng lúa và sản xuất cây màu quanh năm.

Nhờ cần cù, chịu khó, không khuất phục, chùn bước trước những khó khăn, thất bại, 7 mẫu ruộng trồng lúa, bí, cà chua và rau màu đã cho gia đình anh những “quả ngọt”. Có lưng vốn, vợ chồng anh Minh lại tái đầu tư mua máy cày, xới đất, máy cấy, máy gặt để giải phóng sức lao động con người. Khi công việc đồng

áng của gia đình đã vãn, anh lại mang máy đi khắp các cánh đồng trong xã làm thuê cho bà con với giá thuê gặt lúa là 100.000 đồng/sào và 120.000 đồng/sào thuê xới đất.

Anh Minh tâm sự: Khi thuê đất trồng cà chua vào vụ đông đầu tiên, gia đình tôi bị lỗ nặng vì cà chua chết hàng loạt do chưa chăm sóc đúng cách. Khi cà chua chín thì không thu hoạch kịp, gặp thời tiết bất lợi cũng bị thiệt hại. Không bỏ cuộc, sau vụ đó, tôi thận trọng hơn, tuân thủ quy trình từ làm đất đến thu hoạch cũng như máy mò tìm đầu ra cho sản phẩm. Thu nhập từ cây vụ đông cao hơn trồng lúa rất nhiều. Chẳng hạn như trồng bí xanh, mỗi vụ có thể thu nhập từ 6 - 7 triệu đồng/sào, trừ mọi chi phí giống, phân bón và công cấy, người nông dân cũng bỏ túi gần 5 triệu đồng...

Ngoài diện tích cấy lúa, anh Minh trồng các loại cây màu chủ lực như cà chua, bí xanh, khoai tây mà không cần dãi trải để tiện chăm sóc và thu hoạch. Với các loại nông sản của gia đình anh Minh, thương lái đến tận vườn thu mua nên gia đình không cần phải đem đến các chợ bán lẻ. Theo anh Minh: Trước đây, gia đình tôi cũng như nhiều gia đình ở Bình Nguyên có tham gia trồng cây vụ đông theo dự án, có doanh nghiệp đứng ra bao tiêu sản phẩm nhưng chỉ duy trì được vài vụ thì doanh nghiệp dừng ký kết vì số lượng không đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Đây là mô hình liên kết hiệu quả, nếu tuân thủ và có sự ràng buộc giữa người nông dân và doanh nghiệp thì chúng tôi không phải lo đầu ra cho sản phẩm. Hiện nay, gia đình tôi nói riêng, bà con nông dân xã Bình Nguyên nói chung vẫn “tự sản, tự tiêu”.

Trao đổi về vấn đề này, ông Nguyễn Đỗ Nhuận, Phó Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Bình Nguyên cho rằng, tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp luôn được tỉnh khuyến khích nhân rộng. Bằng cách này, người dân có điều kiện đầu tư phương tiện cơ giới vào các khâu, nhất là sản xuất theo chuỗi giá trị, tạo vùng liên kết sản xuất. Gia đình anh Minh là một trong số ít hộ dân tích tụ ruộng đất và phát triển kinh tế nhờ trồng lúa và cây màu. Từ mô hình của anh Minh, địa phương đang nghiên cứu xây dựng vùng sản xuất nông sản hàng hóa theo hướng liên kết với doanh nghiệp để tạo đầu ra ổn định cho nông sản của bà con. Tuy nhiên, để thực hiện được điều đó, rất cần sự đồng thuận, phối hợp tích cực của người dân.



Nông dân xã Bình Nguyên (Kiến Xương) chăm sóc cây vụ đông.

“Khổ như đưa đón con giờ tan tầm”

Đó là chia sẻ của nhiều phụ huynh khi đến đón con tại khu vực trước cổng Trường Tiểu học Kỳ Bá và Trường THCS Kỳ Bá (thành phố Thái Bình). Hầu như chiều nào cũng vậy, cứ đến khoảng 16 giờ 30 phút, hàng trăm xe máy dừng và chiếm trọn lòng đường gây ra cảnh ùn tắc giao thông kéo dài hơn 100m. Anh Trần Văn Hà, phụ huynh có con học lớp 1, Trường Tiểu học Kỳ Bá than thở: Ngày nào đi đón con tôi cũng gặp cảnh ùn tắc. Nhà tôi ở gần trường chưa đến 2km nhưng hôm nào cũng mất nửa tiếng mới len lỏi vào đón con được. Ông Nguyễn Văn Mầu, nhà ở gần Trường Tiểu học Kỳ Bá chia sẻ: Nhiều phụ huynh đứng chờ con tràn cả xuống lòng đường khiến nhiều người muốn đi qua đoạn đường này vào giờ tan tầm cũng khó. Khổ nhất là có những bậc phụ huynh khóa cổ xe dựng giữa đường để vào trường đón con, có phụ huynh đón con xong thì ngang nhiên đi ngược chiều khiến tình trạng ùn tắc càng trở nên phức tạp hơn. Cùng chung cảnh này, tình trạng ùn tắc giao thông tại Trường Tiểu học Lê Hồng Phong (thành phố Thái Bình) diễn ra trên cả 3 tuyến phố. Do cổng trường nằm trên đường nối từ phố Lê Lợi sang phố Trần Hưng Đạo nên nhiều phụ huynh đón con bằng ô tô đã đỗ ngay ở lòng đường của hai tuyến phố để đi bộ vào đón con. Phố Lê Lợi khá rộng nên ít khi xảy ra tình trạng ùn tắc, thế nhưng phố Trần Hưng Đạo thì ngược lại. Lượng người qua lại dày đặc, ô tô đỗ ngay dưới lòng

GAO THÔNG TRƯỚC CỔNG TRƯỜNG Bao giờ hết lo?

■ ĐẶNG ANH

Cứ đến giờ tan học, trước khu vực một số cổng trường học lại xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông. Làm thế nào để bảo đảm an toàn giao thông (ATGT), hình thành văn hóa giao thông cho phụ huynh, học sinh là nỗi niềm trăn trở của nhiều nhà trường hiện nay.



Tình trạng ùn tắc vào giờ cao điểm trước cổng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

đường khiến ai đi qua cũng ngán ngấm. Bên cạnh đó là sự xuất hiện của các cửa hàng bán đồ ăn vặt, đồ chơi ngay khu vực cổng trường gây ra cảnh ùn tắc giao thông nghiêm trọng. Bà Phạm Thị Sen, khu tập thể bốn tầng chia sẻ: Mặc dù gần đối diện cổng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong là một sân bóng khá rộng, để xe

miễn phí song chỉ có một số ít phụ huynh để xe ở đấy, chủ yếu là họ chen nhau vào cổng trường để đón con. Nhiều phương tiện đang lưu thông khi đến gần khu vực cổng trường đành phải quay đầu đi đường khác. Được biết, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong hiện có gần 2.000 học sinh, chỉ tính sơ nếu mỗi phụ huynh đi

đón 1 - 2 cháu thì sẽ có khoảng 1.000 phụ huynh đến đón con vào giờ tan tầm.

Biển cấm ô tô - có cũng như không

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng ách tắc giao thông trước khu vực cổng trường là do một số người đi ô

tô vào giờ cao điểm. Mặc dù tại các phố như Đào Nguyên Phổ (trước cổng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong), Nguyễn Đình Chính (trước cổng Trường Tiểu học Kỳ Bá và Trường THCS Kỳ Bá) có biển cấm ô tô hoặc cấm ô tô vào các giờ cao điểm nhưng nhiều người vẫn bất chấp biển cấm, đi ô tô vào giờ tan tầm khiến cho việc ách tắc càng trầm trọng. Ông Nguyễn Văn Mầu, nhà ở gần Trường Tiểu học Kỳ Bá chia sẻ thêm: Những biển báo gần như không có tác dụng, ý thức của một số phụ huynh còn hạn chế. Có biển báo cấm ô tô đã ghi rất rõ vào những giờ từ 6 giờ 30 đến 7 giờ 30 hoặc từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 nhưng nhiều người vẫn ngang nhiên đi vào. Nhưng đặc biệt là rất ít khi có các lực lượng chức năng đến hướng dẫn hay nhắc nhở, xử lý những trường hợp không chấp hành biển báo này.

Tình trạng phụ huynh đi ô tô đến đón con còn xuất hiện nhiều ở cổng trường Tiểu học Lý Tự Trọng, Tiểu học Quang Trung, Tiểu học Kim Đồng, Tiểu học Trần Lâm... Điểm chung của các khu vực này đó là đường khá chật hẹp, không có vỉa hè hoặc vỉa hè rất nhỏ trong khi mật độ người tham gia giao thông quá đông. Vài năm trở lại đây, số lượng ô tô tham gia giao thông tăng nhanh trong khi hạ tầng giao thông tại thành phố vẫn chưa đáp ứng kịp, dẫn đến việc thiếu chỗ đậu đỗ xe. Vào giờ tan học, các gia đình thường đậu đỗ xe ô tô quanh khu vực trường học để đón học sinh không chỉ gây ùn ứ cục bộ mà còn tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT. Bên cạnh đó, phần lớn diện tích các trường

“Anh Bùi Văn Miên quý mến! Như vậy là hơn 1/4 thế kỷ trôi qua, đến ngày 22/11/1996 anh đã toại nguyện lời trăng trối cuối cùng của em Nguyễn Văn Chương, con trai tôi. Em Chương đi bộ đội rồi nằm lại đất rừng phương Nam, gia đình tôi chỉ nhận được giấy báo tử mà không biết phân mộ em Chương nằm ở đâu? Tôi và gia đình mất phương hướng hoàn toàn. Thật bất ngờ nhận được thư của anh báo tin khi em Chương hy sinh anh và đồng nghiệp của anh đã chôn cất em”...

Đó là một đoạn bức thư của bà Thu Liên Thanh ở thôn 1, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An viết cảm ơn thầy giáo Bùi Văn Miên quê ở xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, nguyên là giáo viên Trường Trung học Nông nghiệp Trung Trung Bộ, thuộc Ban Nông nghiệp khu 5 đóng tại khu ATK - 1200 Quảng Đà, nay là tỉnh Quảng Nam.

Đầu tháng 9/1971, thầy giáo Bùi Văn Miên và các đồng nghiệp của ông đã trực tiếp chăm sóc, cứu chữa, dưỡng thương và chôn cất chiến sĩ đặc công Nguyễn Văn Chương, hy sinh ngày 2/9/1971 là con trai của bà Thu Liên Thanh, quê ở

Những bức thư nặng nghĩa tình

■ NGUYỄN THANH KHIẾT
Thành phố Thái Bình

xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Bức thư của bà Thanh được thầy giáo Bùi Văn Miên lưu giữ cẩn thận trong nhiều năm qua vì với ông sau chiến tranh đã hoàn thành lời hứa của mình với lời trăng trối của người chiến sĩ Nguyễn Văn Chương trước lúc anh hy sinh. Ông Miên kể lại: Gọi là Trường Trung học Nông nghiệp Trung Trung Bộ nhưng thật ra chỉ là một lán trại nhỏ giữa rừng già sâu hút, sát với đỉnh núi cao hiểm trở thuộc huyện Giàng, tỉnh Quảng Đà, nay là tỉnh Quảng Nam. Ở đây, trường học không phân thành các lớp mà học viên phân theo từng tổ, có tổ là các thương binh, tổ là con em cán bộ được gửi từ vùng địch vào tránh bị địch bắt đi lính, có gần chục người gồm giáo viên, bác sĩ cùng những người phục vụ chủ yếu làm công tác vận động chuẩn bị điều kiện cho kết thúc chiến tranh. Giáo viên không soạn giáo án mà được trang bị súng AK, súng ngắn K54, dao găm, sẵn sàng thực

chiến với thám báo, biệt kích và sẵn sàng chống càn. Mọi thứ đều thiếu thốn, lương thực chỉ được cung ứng một phần, mọi người phải lo tự túc, trồng sắn, đào củ mài, ra suối kiếm cá cải thiện và lo cho bữa ăn hàng ngày. Lán trại còn là trạm xá sẵn sàng đón tiếp và cứu chữa thương binh. Chiều ngày 1/9/1971, ông Miên được phân công ra suối kiếm thực phẩm tăng cường cho đơn vị, khi về đến lán trại thì có một thương binh còn rất trẻ, nét mặt thanh tú, bị thương khá nặng lại bị sốt rét đang giật tung con, bác sĩ Nguyễn Như Lễ của đơn vị và mọi người đang tập trung chăm sóc, cứu chữa người chiến sĩ trẻ. Ngày hôm sau, sức khỏe người chiến sĩ yếu dần, ông Miên dành cả ngày ngồi bên người chiến sĩ vừa động viên, vừa xoa bóp và bón cho anh từng thìa cháo cá mà chiều qua ông đã ra suối kiếm được. Người chiến sĩ cất tiếng hỏi khẽ: Anh quê ở đâu? Tôi quê Thái Bình. Chiến sĩ trẻ nhắn gửi: “Em tên là Chương.

Nguyễn Văn Chương quê ở xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Tháng 12/1969, đang học lớp 10C Trường cấp 3 Nghi Lộc thì em tình nguyện đi bộ đội, vào đơn vị Đặc công nước tháng 11/1970 và được vào miền Nam chiến đấu. Em có bạn gái rất thân tên là Khuê, bạn ấy đang là sinh viên Khoa Sư, Trường Đại học Sư phạm Vinh...”. Anh ơi... Chương nắm lấy bàn tay ông Miên, khòe mắt anh trào ra dòng lệ, giọng ngắt quãng: Nếu em không về được nữa... anh nhớ báo tin cho gia đình em theo địa chỉ anh nhé... Tiếng của người chiến sĩ Nguyễn Văn Chương cứ thế ngắt quãng rồi lịm dần lúc 17 giờ 26 phút ngày 2/9/1971. Ông Miên lấy tấm khăn phủ lên mặt Chương, giây phút ấy cứ theo ông và giục già ông tìm về quê hương của liệt sĩ để nói lại điều trăng trối của Chương với mẹ anh, với gia đình trước lúc hy sinh. Kể cho tôi nghe chuyện này ông Bùi Văn Miên đã bật khóc: Thương chú Chương quá! Chú ấy hy

sinh khi mới hai mươi tuổi, lúc đưa chú ấy lên núi, mấy anh em tôi chỉ có thể dùng những thanh giát sần bó cho chú ấy...

Đang làm giáo viên Trường Trung cấp Nông Lâm tỉnh Vinh Phúc, năm 1970 thầy giáo Bùi Văn Miên được tăng cường cho cách mạng miền Nam và công tác tại Trường Trung học Nông nghiệp Trung Trung Bộ. Kết thúc chiến tranh, ông Miên ở lại làm công tác xây dựng Trường Trung học Nông nghiệp Trung Trung Bộ thêm 4 năm nữa. Đến năm 1979 thì được điều động trở lại miền Bắc học Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương và sau đó về làm công tác giảng dạy tại Trường Nghiệp vụ Vật tư nông nghiệp Trung ương tại tỉnh Hải Dương. Tại đây, thầy giáo Bùi Văn Miên thực hiện lời nhắn gửi trăng trối của liệt sĩ Nguyễn Văn Chương. Ngày ấy phương tiện thông tin liên lạc còn khó khăn nên ông đã kiên trì viết 38 bức thư gửi theo địa chỉ mà trước đó liệt sĩ Nguyễn Văn Chương trăng trối. Những bức thư đầu gửi đi cứ “bật vô âm tín”. Lá thư thầy giáo Bùi Văn Miên gửi ngày 3/11/1996 mãi tới ngày 22/11/1996 mới đến được Văn phòng UBND xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Thật may mắn,



Mặc dù có biển cấm xe ô tô đi vào giờ cao điểm song những xe ô tô này vẫn vô tư đi vào đường Nguyễn Đình Chính do không có lực lượng chức năng kiểm soát tình hình an ninh trật tự tại đây.

học khá chật chội, không đúng theo quy chuẩn và không bố trí được điểm trông giữ xe, bắt buộc phụ huynh phải để xe ở lòng, lề đường gây mất trật tự và ùn tắc giao thông.

Cần sự vào cuộc của lực lượng chức năng

Thầy giáo Nguyễn Thiện Lợi, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Bá cho biết: Ngay từ đầu năm học mới, Công an thành phố cùng với Ban Giám hiệu nhà trường đã yêu cầu cha mẹ học sinh ký cam kết và giám sát thực hiện cam kết chấp hành quy định ATGT cho học sinh, đặc biệt là phải đội mũ bảo hiểm cho trẻ em khi đi mô tô, xe

máy; phối hợp với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương bảo đảm trật tự ATGT khu vực cổng trường học. Bên cạnh đó, nhà trường còn tổ chức các buổi tuyên truyền ngoại khóa về việc chấp hành các quy định khi tham gia giao thông. Tại các buổi học này, các em học sinh đã được phổ biến những kiến thức cơ bản khi tham gia giao thông, các hành vi bị cấm khi tham gia giao thông, nhận biết tín hiệu đèn, biển báo giao thông tại các điểm giao cắt. Tại Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, các thầy cô giáo cũng được huy động để điều tiết giao thông. Cô giáo Nguyễn Thị Xuân, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong cho

biết: Nhằm hạn chế tình trạng ùn tắc, lộn xộn khu vực trường học vào giờ cao điểm, Ban Giám hiệu nhà trường đã đưa ra nhiều giải pháp. Ngoài việc tuyên truyền lồng ghép trong một số môn học, Ban Giám hiệu trường cũng đã chỉ đạo Liên đội tổ chức ký cam kết chấp hành quy định về bảo đảm trật tự ATGT giữa trường, gia đình và học sinh. Vào giờ tan trường, nhà trường đều cử bộ phận bảo vệ và 4 cán bộ, giáo viên trong trường hướng dẫn giao thông trước cổng trường. Theo đó, các bộ phận này thường xuyên nhắc nhở phụ huynh học sinh chấp hành nghiêm quy định khi tham gia giao thông, đồng thời nhắc nhở đối với những phụ huynh đậu, đỗ xe không đúng nơi quy định.

Mất ATGT trước cổng trường học không phải là vấn đề mới, thế nhưng để hạn chế tối đa tình trạng này lại không dễ. Cô giáo Nguyễn Thị Xuân, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Hồng Phong cho biết thêm: Nhà trường cũng tích cực tuyên truyền, nhắc nhở phụ huynh nhưng ý thức nhiều phụ huynh còn hạn chế, họ chỉ mau mải đón con cho nhanh chứ chưa quan tâm đến ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông. Do đó, ngoài công tác hướng dẫn, phân luồng và tuyên truyền để từng bước nâng cao ý thức của phụ huynh và học sinh, rất cần sự phối hợp của các lực lượng chức năng trong việc xử lý những trường hợp vi phạm. Ngoài nỗ lực của các nhà trường và lực lượng chức năng, các bậc phụ huynh cũng cần quan tâm đến văn hóa khi tham gia giao thông để con em mình đến trường được an toàn hơn.

chiều hôm ấy xã Nghi Trung có hội nghị các trưởng thôn. Ông cán bộ Văn phòng UBND xã Nghi Trung mở ngăn kéo bàn làm việc rồi bóc phong thư của thầy giáo Miên ra đọc. Phát hiện được lá thư tâm đức của thầy giáo Bùi Văn Miên quê Thái Bình, ông cán bộ Văn phòng liền trao lại bức thư cho ông Dẫn, Trưởng thôn 11 về báo tin cho gia đình bà Thu Liên Thanh là mẹ liệt sĩ Nguyễn Văn Chương. Khi nhận được bức thư của thầy giáo Miên thông tin về sự hy sinh và phần mộ của con trai, bà Thanh mừng rỡ và viết thư gửi thầy giáo Bùi Văn Miên xác minh cận kề thêm. Từ đó những thông tin về liệt sĩ Nguyễn Văn Chương được thầy giáo Bùi Văn Miên liên tục kết nối, trao đổi, miêu tả cụ thể với gia đình bà Thanh. 38 bức thư gửi vào quê hương Nghi Trung và sau 33 bức thư của bà Thu Liên Thanh gửi thầy giáo Bùi Văn Miên cùng sự giúp sức của những đồng nghiệp như bác sĩ Nguyễn Như Lễ, Hồ Thăng Năm cùng công tác và chiến đấu, chăm sóc, cứu chữa và chôn cất liệt sĩ Nguyễn Văn Chương, đến 9 giờ ngày 23/7/1997 tại phần đất nhỏ gần đỉnh núi của khu rừng già huyện Nam Giang, phía

tây tỉnh Quảng Đà nay là tỉnh Quảng Nam, gia đình bà Thanh đã tổ chức cất bốc và quy tập hài cốt liệt sĩ Nguyễn Văn Chương đưa về an nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Nghi Lộc. Đoạn cuối bức thư của bà Thu Liên Thanh gửi thầy giáo Bùi Văn Miên, bà viết: Một phần tư thế kỷ anh mới tìm được gia đình, báo tin cho tôi và gia đình biết phần mộ của em Chương. Tôi và gia đình mừng lắm. Dù em Chương đã hy sinh nhưng tôi vẫn nghĩ em như được sống và trở về. Xin cảm ơn anh, một



Ảnh minh họa

thầy giáo đức độ và tình cảm, cảm ơn quê hương năm tấn Thái Bình. Chúc anh và gia đình hạnh phúc, an yên.

Ở tuổi 80, thầy giáo Bùi Văn Miên nghỉ hưu ở quê hương xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Mỗi lần nhắc về kỷ niệm Trường Trung học Nông nghiệp Trung Trung Bộ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thầy giáo Miên lại đưa bức di ảnh liệt sĩ Nguyễn Văn Chương ra ngắm ngùi và bức thư của bà Thu Liên Thanh gọi lại kỷ niệm.

Quê chèo

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Vân, Thái Thụy

*Làng tôi mở hội hát chèo,
Tống Trân, Tấm Cám, Thúy Kiều, Sứ Văn
Đình làng chiếu trải ngoài sân
Thúy Kiều - thợ cấy, Tống Trân - thợ cày.*

*Câu chèo em hát - tôi say
Mỗi lần xem hội, mấy ngày tương tư
Quên đời dài nắng dầm mưa
Thấy người ngày xưa ngày xưa hiện về.*

*Câu chèo ngắm xuống đất quê
Nhập vào áo vá, nón mê, chân trần
Nuôi hồn làng suốt nghìn năm
Làm vui đi những nhọc nhằn gian nan.*

*Giao duyên sóng sánh ao làng
Lời Lơ, Đào Liễu, Xẩm Xoan, Mời Trầu...
Hài cô Tấm rót bên cầu
Khởi anh ngơ ngẩn mối sầu tương tư...*

*Tình người ngày xưa ngày xưa
Nhập vào cổ tích bây giờ tái sinh
Lời em hát ở sân đình
Nuôi hồn non nước, nuôi tình người quê.*



Bánh cây làng rỗi nước

■ NGUYỄN ĐÌNH BẦU
Thành phố Thái Bình

*Tều xin mời bánh cây làng
Sắn vật hương ướp tâm can ông bà
Cũng là nếp quýt đồng ta
Cũng là đồ lạc mạch nha nước gừng...*

*Thần thờ lữ khách ngập ngừng
Lòng đang kệt giữa trập trùng ngậy thom
Quãng đời mấy tính thiệt hơn
Rối nước bánh cây bữa cơm nhà giàu!*

*Tri ân Nguyễn Xá thăm sâu
Ngượng ngừng mắc cạn làm dâu quê chèo
Thủy đình rỗi nước trong veo
Khai hội bánh cây Tều theo vào đời.*

*Đông tây muôn nẻo phương trời
Vài thước bánh cây với người xa quê,
Trăm năm Nguyễn giữ ngón nghề
Thả trôi theo Tều nhớ về cha ông!*

BÌNH TRẬT ĐÌNH TÍCH

■ QUANG VIỆN

Tương truyền ở đình Bình Trật, thôn Bình Trật, xã An Bình, huyện Kiến Xương có giếng nước cổ linh thiêng, nước trong mát và không bao giờ cạn kể cả trời khô hạn và không úng ngập dầu trời mưa trút nước, quanh làng lụt lội. Phàm người có nỗi niềm trầm luân đến đây lấy nước giếng rửa mặt đều giải được sầu oan. Ngày cuối năm trước tết Nguyên đán, người dân đến đình lễ thành hoàng rồi xin nước của ngài về tắm sẽ tẩy được bụi hồng trần...



Tương truyền nước giếng đình Bình Trật, xã An Bình, huyện Kiến Xương linh nghiệm có thể giải được sầu oan.

Àn mình giữa đồng lúa yên ả của làng quê Bình Trật, đình Bình Trật (còn có tên là đình Cả) được công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1984, đình có kiến trúc “tiên nhất, hậu đình” gồm năm gian tòa đại bái và ba gian hậu cung. Kiến trúc chạm lộng, bong kênh gỗ với nét chạm trổ ở đầu dư và vì kèo tinh xảo, mềm mại, uyển chuyển, ngoài ra tường đình còn có những mảnh ghép gốm nghệ thuật mang phong cách kiến trúc cung đình...

Theo tài liệu diên dã, thuở hồng hoang đất làng Bình Trật thuộc trấn Nam Giao, sau này thuộc huyện Chân Định, phủ Kiến Xương. Làng có nhiều sông, lạch bao quanh tạo nên thế đất “lưỡng long châu nguyệt”. Các bậc cao niên trong làng cũng không ai nhớ rõ đình Bình Trật xây dựng từ thế kỷ nào chỉ biết sau nhiều niên đại, nhiều lần trùng tu, tôn tạo, được các triều đại phong kiến sắc phong... đình có hiện trạng “tiên nhất, hậu đình” trầm mặc. Các bậc tiền bối trong làng truyền ngôn lại đình thờ Trinh Thục công chúa và phối thờ “Tam vị Đại vương” là Tây Hải Đại vương Cao Sơn, Nam Hải Đại vương An Dương Vương và Đông Hải Đại vương Đoàn Thượng. Tương truyền, giếng trong đình Bình Trật được coi là “độc nhân thần long” rất linh thiêng. Truyền ngôn giếng thần giữa sân đình là nơi Mỹ Châu, con gái An Dương Vương trầm mình bên bờ biển. Thời Hai Bà Trưng dấy binh khởi nghĩa chống giặc Đông

Hán (40 - 43), nữ tướng Vũ Thị Thục nương, con gái hào trưởng trang Phụng Lâu Vũ Công Chất đã từng thả thuyền trôi xuôi về đây nương nhờ “độc nhân thần long”. Dưới mái đình cổ kính, câu chuyện về nữ tướng Vũ Thị Thục nương gắn với huyền tích làng Bình Trật vẫn được các bậc cao niên truyền kể cho thế hệ sau. Chuyện kể rằng hào trưởng họ Vũ lấy vợ là Hoàng Thị Mầu người cùng trang hợp ý đẹp lòng. Vũ công biết nghề thuốc, thường đi xa nhà tìm kiếm lá thuốc quý, đạo gót khắp châu trang hái thuốc và chữa bệnh cứu người. Một lần đi hái thuốc, Vũ công gặp một ngôi miếu cổ tường đổ mái xiêu, hương lạnh khói tàn, rêu phong dột nát, hỏi ra mới biết miếu thờ Sơn Tinh công chúa Ngọc Hoa là vợ Sơn thánh Tản Viên. Dân gian truyền tụng miếu cổ linh thiêng, nhưng trải qua nhiều phen biến loạn, dân cư phiêu bạt nên miếu vũ cũng hoang tàn. Vũ công than thở hồi lâu rồi nghĩ ý muốn được cùng dân làng trùng tu lại tòa miếu, tạc tượng Sơn Tinh công chúa phụng thờ. Hiềm nỗi, ông bà Vũ công đã lớn tuổi mà chưa sinh hạ được người con nào, tôn tạo xong miếu, một đêm bà Hoàng thị nằm chiêm bao thấy cụ già râu tóc bạc phơ nói với bà rằng “công chúa Ngọc Hoa là con gái đức Hùng Duệ Vương và là vợ của Tản Viên Sơn thánh thần núi Ba Vì tài cao phép lạ, có công lớn giúp nước yên dân. Nay Vũ công trùng tu tôn miếu của công chúa cũng giống như để bày tỏ tấm lòng kính nhớ tổ tiên vậy”. Sau

đó bà Hoàng thị mang thai, đủ chín tháng mười ngày sinh được một con gái trắng trẻo, xinh xắn. Hai vợ chồng Vũ công mừng vui khôn xiết, đặt tên con là Thục nương. Dân các trang quanh vùng chúc mừng ông bà Vũ công. Thục nương càng lớn càng xinh đẹp, da trắng như trứng gà bóc, má hồng môi thắm, mắt sáng mi cong. Tới năm mười sáu tuổi, Thục nương đẹp như đóa hoa xuân, được Vũ công cho học thi thư, cung kiếm. Tuổi 16, Thục nương đẹp như trăng rằm, nhiều hào trưởng trong vùng ước muốn hỏi sinh lễ. Phạm Danh Hương, con trai hào trưởng cai quản 13 trang trại ở Nam Chân năm ấy tuổi ngoài hai mươi, gương mặt tuấn tú, văn võ tinh thông, nghe tiếng Thục nương là khách anh tài, hiền hòa đức độ nên đến đặt trầu cau đậm hỏi. Vốn là chỗ quen thân với hào trưởng Nam Chân, Vũ công bằng lòng gả cưới. Thục nương chỉ còn chờ mùa thu hương cốm tằm trầu cánh phượng qua đò sang sông. Bỗng một hôm Thái thú Tô Định cùng bọn quan quân giả làm khách buôn ghé thuyền vào bến Phụng Lâu, xin yết kiến Vũ công. Vũ công đón tiếp tử tế gọi Thục nương mời trầu. Tô Định mới nhìn thấy dung nhan Thục nương đã mê mẩn say đắm bèn nói với bọn quan hầu rằng: “Người con gái này nếu không phải là Hằng Nga nơi cung Quảng thì cũng là tiên nữ chốn Bồng Lai, ta quyết phải đón nàng về Phủ hưởng thú vui”. Về tới Phủ Thái thú, Tô Định ra lệnh triệu Vũ công. Vũ

Ông Bùi Duy Đông,
Chủ tịch UBND xã An Bình, huyện Kiến Xương



Trước năm 1947, làng Bình Trật thuộc xã Vũ Tây, năm 1947 về xã Quốc Tuấn và năm 1955, làng Bình Trật được tách ra sáp nhập với làng Bằng Trạch, làng An Trạch thành xã An Bình nay. Đình làng Bình Trật được công nhận di tích lịch sử quốc gia, kiến trúc đẹp, độc đáo. An Bình là xã nội đồng, kinh tế gặp nhiều khó khăn, nguồn thu chủ yếu là nông nghiệp, tuy vậy, xã chủ trương đầu tư xây dựng nông thôn mới có trọng điểm, ưu tiên cho các công trình phúc lợi xã hội, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/1/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Ông Nguyễn Thanh Tùng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã An Bình, huyện Kiến Xương



Đình Bình Trật, di tích kiến trúc nghệ thuật độc đáo, xung quanh có nhiều sông, lạch tạo thế phong thủy. Đình xây dựng theo “tiên nhất, hậu đình” xung quanh được xây tường bao kín, chính giữa sân trước hậu cung có giếng khơi tuổi đời hàng nghìn năm, nước trong veo, không hề cạn nước mùa khô hạn, úng ngập thời lụt lội. Lực lượng cựu chiến binh luôn giữ vai trò nòng cốt trong việc bảo vệ, phát huy giá trị lịch sử văn hóa và giáo dục truyền thống quê hương cho thế hệ trẻ.

Cựu chiến binh Nhâm Văn Thanh, Trưởng ban Khánh tiết đình Bình Trật, xã An Bình, huyện Kiến Xương



Hiện chỉ có truyền ngôn về sự tích Trinh Thục công chúa (Vũ Thị Thục nương hay Bát Nạn tướng quân) được thờ làm Phúc thần của làng Bình Trật nhưng các cụ cao niên đã mất trong làng có truyền lại một ý về “tam vị đại vương” là “Thanh - Tiên - Trinh Thục”, hai ông, một bà. Chúng tôi rất mong các cơ quan nghiên cứu tiếp tục giúp chúng tôi có được tài liệu khảo cứu chính thống cho lịch sử ngôi đình.

công không rõ có việc gì mà Phủ Thái thú lại gọi đến mình, nhưng cũng phải thu xếp theo viên sứ lên đường. Tới nơi Tô Định mở tiệc đón mừng, tôn Vũ công ngồi ghế trên. Vũ công nhận ra Tô Định chính là khách buôn người Hán vừa ghé nhà mình, lòng càng lo ngại, từ chối không dám ngồi trên. Tô Định lại cho Vũ công ngồi ngang mình rồi trong tiệc rượu ngỏ ý đón Thục nương về phủ lập làm phu nhân. Vũ công giật mình khéo chối từ: “Thục nữ nhà tôi xấu xí đã nhận lời kết hôn với con trai vị hào mục ở Nam Chân rồi”. Tô Định đưa lời ép buộc, Vũ công một mực chối từ. Tô Định nổi trận lôi đình, truyền đánh chết Vũ công, lại cho lệnh triệu ngay cha con hào mục Nam Chân về hầu. Khi Phạm Danh Hương và cha vừa tới nơi, Tô Định thét quân dưới trướng lấy gậy đánh chết cả hai cha con, lại phát lệnh cử một đạo quân về Phụng Lâu trang bắt lấy Thục nương đưa về thành phủ. Thục nương một mình theo đường tắt ra sông, nhờ thuyền thả xuôi dòng nước. Lúc ấy mặt trời đã lặn. Thuyền trôi vùn vụt trong đêm, tới khoảng canh tư thì dạt vào bến sông. Nghe tin Trung Trắc, Trung Nhị dựng cờ

khởi nghĩa chống Tô Định, Thục nương tìm về Hát Môn phò giúp hai bà giết chết Tô Định và trở thành nữ tướng của hai bà... Đẹp xong Tô Định, Trưng Trắc lên ngôi vua, phong Thục nương làm Bát Nạn đại tướng quân, Trinh Thục công chúa.

Tương truyền, vua Lê khi đem quân chinh phạt Chiêm thành có ghé qua huyện Chân Định, phủ Kiến Xương, trấn Sơn Nam, dừng quân cạnh dòng Bạch Lãng (Trà Lý) nhìn thấy đình Bình Trật cổ kính liền bước vào dâng hoa dâng tế lễ. Vua bất chợt ngược trông bức đại tự treo trong đình có bốn chữ khảm trai “Trụ định âm dương” (nghĩa là nơi đây âm dương đã định vị) thấy làm lạ liền cho mời các bô lão ra đình hỏi chuyện. Các cụ đem sự tích Thục nương tâu bày với nhà vua. Vua Lê cho làm lễ tế thần trước khi ra trận. Trận ấy vua Lê đánh Chiêm Thành đại thắng, chém được đầu vua Chiêm, bắt được nhiều tù binh. Khi trở về Thăng Long bèn bao phong Trinh Thục công chúa làm “vạn cổ phúc thần” ban cho dân làng Bình Trật nhiều vàng bạc, châu báu tôn tạo đình làng phụng thờ Trinh Thục công chúa làm Phúc thần.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Cụ đưa hai ngón tay lên day hai thái dương, mặt nhăn lại. Hồi dóm xem có ai cũng chạy dài thì mình đỡ lẽ loi. Chẳng phải chỉ có mình mình. Nhưng cứ như Bường nói thì...

- Có ai nói tề tề gì không?
- Có. Khối người nói.

Không giữ được thì tề quách cho xong chuyện - Cụ nghĩ - Làng tề, mình khỏi phải kiểm điểm phê bình. Trâu lấm thì lấm cả đàn... Làng tề, mình cũng có điều phải lo đấy. Mình là cán bộ, đảng viên, đôn bốt nó chẳng bỏ qua đâu. Nó tra hỏi thử thách, nghi ngờ. Phải biết giữ mồm giữ miệng thế nào. Rồi lại phải tính đến cái đạn hai bên giằng co, du kích chưa thua hẳn, đôn bốt không mạnh hẳn, mình ở giữa có phen chết chệt... Mong làm sao cho ngả ngũ một bề, để mình yên thân...

Hôm nay, dịp một cái, Cụ nhận được thư Tuyên gọi về. Rồi tin giáo Lạc bị khử, Bường bị chụp bao tải đưa ra gò Rùa cảnh cáo... Thư Tuyên có mấy dòng:

Thân gửi anh Cụ.

Anh thu xếp về ngay. Công việc ở nhà mất mười lăm ngày đảo lộn, nay lại như cũ. Cổng làng đã làm lại, những đoạn lũy đồ đã sửa xong. Quân đôn Nguyễn mấy hôm nay co vào, không đến đầu làng ta quấy rối nữa. Anh em đông đủ cả, ai vào việc ấy. Những người bị bắt, phân được thả, phần trốn về gần hết rồi.

Nhận được thư này anh về ngay nhà. Có nhiều việc mới phải làm đấy.

Tuyên

Bà cụ Nếp đưa thư cho Cụ. Cụ ngồi lặng như phỗng đá ở lãng bà Đại Vương. Đôi mắt lơ lơ như vừa qua một trận sốt rét. Mái tóc cánh ngan khô xác vuốt qua loa bằng mười đầu ngón tay. Mồ hôi hột trên trán, trên cổ, trên mí mắt. Giọng Cụ rề rề khản khản như có cát trong họng:

- Tôi sang Khuốc, định về ngay tối hôm ấy. Nhưng ngộ phải cơn gió độc, mặt mày xây xẩm, người đông đảo địa mồm cứ ứa khan... Sáng sau cố dò sang đây. Tưởng uống thuốc vài ngày đỡ thì về. Bất đồ người cứ mệt bã. Miệng đắng như mật công. Ông xương chân như có kiến rúc vào... Bà xem người tôi...?

Bà cụ Nếp nhìn Cụ như thấy lang quan hình sát sắc⁽¹⁾:

- Trông da anh xấu hơn hồi nọ. Nhưng được cái đỡ gầy.

Cụ đưa cả hai bàn tay lên, vừa gãi gãi trán vừa che đôi má bánh đúc xê xê, hồi lãng:

- Anh em cán bộ xã có ai chưa về không bà?

- Còn anh Hương. Chạy tuốt sang phía Vũ Tiên. Thấy bảo bên ấy có khu căn cứ rộng lắm...

Hương là cán bộ Bình dân học vụ, con cứu Thạch, chức vụ kém Cụ, lại không phải đảng viên. Nhưng cũng là một cán bộ xã chạy dài chưa về... Cụ vò đầu:

- Bực quá! Không ốm thì tôi về lâu rồi!
- Ừ,... anh có lý do... - bà Nếp an ủi - Anh thu xếp, chiều nay tôi đưa anh về. - Bà thì thảo - Hồi này tôi được giao nhiệm vụ giao thông từ xã lên huyện. Đêm qua, tôi đón về xã nhà sáu anh bộ đội 88... ừ, các anh ấy cắm ở xã, phối hợp với du kích...

Bộ đội về cắm ở xã... - Cụ vừa gấp áo vừa băn khoăn - Sao không về đồng đồng chút nữa. Chứ ít cũng phải một trung đội. Được có sáu người, đánh chác làm sao. Giờ ngộ giờ ngộ, nó tức đốt sạch cả làng, bỏ mẹ...

18

Xếp Thả đi thị xã Thái Bình có mấy ngày, trở về đã thấy ở ven đường 10, gần đôn Nguyễn mọc lên một cái quán. Bốn cột bằng cây núc nác. Hai mái lá mĩa xộc xệch. Ba mặt tường đất đắp nện qua loa. Dăm bảy ngọn cỏ chưa kịp héo dính trên mặt tường sù sì. Ông thợ cắt tóc ngồi trên chiếc ghế xếp, mặt ghế là miếng vải gai

lâu ngày đen nhẻm. Ông ngồi đợi khách, đưa hai móng tay lên nhổ nhổ râu...

Cạnh quán cắt tóc, một cái nhà ba gian làm vôi. Cột tre tươi vạc máu qua loa. Mái rạ cũ vuốt lại, phủ giàn mỏng tèo. Trong nhà, nền đất rời lũng củng. Gian bên trái kê cái chõng rộng và cao. Trên chõng, một cái mâm vuông sơn then đã tróc, đựng đĩa thịt gà xé nhỏ. Cạnh đấy là con gà luộc nằm nghiêng bị xéo mất đuôi...

Ông hàng phở mở thùng nước dùng, múc một ít ném rồi đổ toẹt chỗ còn dỏ vào thùng, nhãn mặt quay ra cửa sau:

- Đa! Đưa ấm muối ra đây!

Chú bé mười ba, mười bốn tuổi, mình nắng đen thui như gác bếp, bụng dán vào xương sống, từ sân sau chạy lên, hai tay lễ mễ bung cái ấm, vốn để nấu nước bị thùng hông chuyển sang đựng muối.

Xếp Thả cau trán lại, khoảng giữa đôi lông mày rậm hình thành ba cái rãnh sâu hết chiếc đinh ba chia ngược. Thả cho lính gọi lão cắt tóc và lão hàng phở lại. Mặt Thả lạnh thình:

- Ai cho phép các ông làm hàng quán ở đây?

Ông cắt tóc xoa xoa hai bàn tay nhìn ông hàng phở. Ông hàng phở miệng "ạ... ạ..." mắt nhìn xuống ngón chân mình. Ông ta làm ra vẻ khó nói:

- Dạ... thưa ông. Việc này em đã trình lên ông đồn phó.

- Ông ấy bảo sao?

- Ông ấy cho phép ạ!

Ông cắt tóc nói hùn thêm:

- Ông đồn phó bảo cho phép, là vì ông đồn trưởng là người ta. Chứ là người Tây thì xin cũng khó ạ!

Xếp Thả lặng lẽ rung rung đùi... Đúng thế. Rơ-na còn ở đây thì đừng hòng... Cho mở hàng quán thì sự kiểm soát khó khăn. Nhưng không cho mở cũng không được. Từ cầu Bo lại đây, chỗ nào có đồn sở là hàng quán mọc lên. Lính tráng muốn mua cái này cái kia, ăn tấm bánh bát phở phải có người bán. Người Tây chỉ huy rần tay không cho mở còn được. Minh là người ta chỉ huy quân đội quốc gia, rần tay không được...

Quán hàng dần dần đông người ra vào. Ở gốc bàng, gần quán cắt tóc có thêm một bà cụ từ làng Gò đến. Lưng bà gù rạp, cái cầm gior ra phía trước. Bà ngồi im phăng phắc suốt sáng đến tối bên cái thúng mẹt cũ kỹ. Trên mẹt, một lọ thủy tinh vỡ đánh đai ngang lưng, đựng mấy chục viên kẹo vừng; một khay gỗ bày bao thuốc lá Bát-tô bóc dở...

Thình thoảng một bác bán kẹo kéo từ phía Đống Năm đi lại, chiếc chuông đồng trong tay leng keng. Đến bên bà cụ, bác chạng cái chân ghé xếp ra đặt khay kẹo.

Những chú bé chăn trâu gần đấy nghe tiếng chuông chạy bổ lên, xúm xít bên khay kẹo. Bác kẹo kéo cắt tiếng rao lãnh lót, khoe cái giọng chua lòm của mình:

- Kẹo kéo càng kéo càng *rài*, càng *rai* càng ngọt, chạy tọt về nhà, xin bà một xu, xin u một hào, ra mua kéo kẹo, nà... ào...!

Mấy thằng ngụy trẻ măng, chắc là mới bị bắt vào lính, từ trong đôn lớn ra mua kẹo.

Bác kẹo kéo tay dè thổi kẹo to bằng bắp chuối, một tay vuốt vuốt, kéo kẹo thành sợi, dài như cái ruột gà vàng quánh, giữa sợi có một chuỗi nhân vừng rang.

Tên ngụy ném vào khay một hào. Ông kẹo kéo chìa ngón tay trở gõ đánh tách, sợi kẹo gãy gọn như xén, trao cho hắn một đoạn dài như cái đũa. Hắn đòi thêm, ông gõ tách cái nữa, một mẩu kẹo bằng hai đốt ngón tay gãy ra. Hắn nhón bỏ tọt vào mồm.

Mấy chú bé không có tiền vẫn thích thú đứng xem kéo kẹo như xem làm trò. Bỗng một chú gọi như reo:

- Đa ơi! Kẹo!

(còn nữa)



Ảnh minh họa

(1) Quan sát thân hình người ốm để đoán bệnh. Danh từ chuyên môn của Đông y.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như: Xuân Nha (thành phố Thái Bình); Cao Thị Hiền (Đông Hưng); Nguyễn Hải Hưng, Bùi Đức Tập (Hưng Hà); Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương); Trần Hiền (Đài TTTT Tiên Hải); Đoàn Duy Tuyên (Hội Cựu chiến binh tỉnh); Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Lê Thị Kết (Hà Nội); Lê Anh Phong (Thành phố Hồ Chí Minh); Tịnh Bình (Tây Ninh); Trần Thái Học (Bến Tre); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Lê Đình Tiến (Hưng Yên); Nguyễn Đình Tân (Thái Nguyên)...

Các cộng tác viên tiếp tục bám sát các chủ đề tuyên truyền nhân các ngày lễ kỷ niệm, hoạt động của các cấp, các ngành để gửi tin, bài, thơ, truyện về tòa soạn cộng tác. Hướng tới kỷ niệm 37 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2019), có nhiều tác giả gửi bài, ảnh, thơ, bút ký, truyện ngắn về chủ đề này. Điển hình như tạp văn "Chữ thầy" của Trần Xuân Thụy; thơ "Nhớ thầy", "Chữ tập", "Gửi cô giáo mầm non" của tác giả Xuân Nha... Đặc biệt, tác giả Trần Thái Học có bài viết "Những món quà dễ thương của học trò". Tác giả kể về những lần được nhận quà nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam chứa đựng đầy tình cảm và kỷ niệm của nghề cao quý: "Hàng năm, cứ đến ngày lễ 20/11, tết cổ truyền, bế giảng là tôi nhận được nhiều món quà ý nghĩa của

học trò tặng mình. Dù nó không có giá trị vật chất, nhưng nói về giá trị tinh thần thì có vàng ròng cũng không mua được. Bởi đó là những món quà do chính tay các em tí mĩ làm ra, chất chứa biết bao nhiêu tình cảm trong đó"... Tác giả Bùi Đức Tập gửi về tòa soạn bài viết về tám gương người thầy ở xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà với tựa đề: "Người thầy ngoài biên chế". Đó là ông Trần Quyết Thắng, 73 tuổi, là thương binh loại 1. Do có sẵn vốn ngoại ngữ nên từ ngày nghỉ hưu đến nay, ông Thắng thường xuyên mở lớp dạy tiếng Anh cho trẻ em ngay tại nhà mình. Nhiều người bảo là ông dạy từ thiện, bởi không thu của các em một đồng tiền học nào. Cha mẹ học sinh có người tìm cách này cách khác biểu quà song ông luôn từ chối. Lúc đầu chỉ là các em trong thôn, trong xã đến học nhưng "tiếng lành đồn xa", nhiều em ở các xã lân cận trong huyện Hưng Hà và huyện Vũ Thư cũng đến xin học. Rất đông trẻ em tìm đến ông Thắng để theo học không hoàn toàn vì ông dạy miễn phí mà còn là vì chất lượng và kết quả học tập cao, tạo nhiều hứng thú cho các em trong học tập...

Phản ánh tình hình thu hoạch lúa mùa làm vụ đông, tác giả Vũ Đông đưa tin huyện Kiến Xương gieo trồng được trên 3.400ha cây vụ đông. Theo tin, đến hết ngày 28/10, huyện Kiến Xương đã gieo trồng được trên 3.400ha cây vụ đông. Trong tổng số diện tích đã gieo trồng có khoảng 1.500ha cây ưa ẩm với các giống cây chủ lực như ngô, đậu tương, dưa bí và rau màu các loại. Phản ánh về hoạt động đoàn, tác giả Cao Thị Hiền có

bài viết về Đoàn Thanh niên xã Minh Châu (Đông Hưng) có nhiều công trình, phần việc ý nghĩa, thu hút đông đảo đoàn viên tham gia. Trong đó, Đoàn xã Minh Châu đã thành lập đội thanh niên tình nguyện tổ chức hoạt động rửa xe gây quỹ từ thiện, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong xã vào các dịp lễ, tết, trung thu và khai giảng. Hoạt động rửa xe gây quỹ từ thiện được tổ chức hàng quý vào các ngày cuối tuần. Mỗi đợt rửa xe thu được từ 1,5 - 2 triệu đồng. Tính từ đầu năm, số tiền thu được gần 3 triệu đồng. Ban Chấp hành Đoàn xã đã trích thăm hỏi học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh không may bị tai nạn, ốm đau. Việc làm thiết thực của Đoàn Thanh niên xã Minh Châu đã thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên tham gia và được các tầng lớp nhân dân ủng hộ. Trong tuần, tác giả Lê Anh Phong gửi chùm thơ mùa đông như: "Chớm đông", "Chạm khe mùa đông", "Sài Gòn nét chấm phá mùa đông", "Bàng khuâng tháng Chạp", "Mong manh chút nắng mùa đông", "Mùa mai rụng lá", "Mùa nhớ"...

Tin, bài, ảnh, thơ, truyện ngắn... cộng tác của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo giấy. Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh có chú thích đầy đủ. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

**THÔNG BÁO
TIN TRÚNG THƯỞNG
XỔ SỐ MIỀN BẮC**

Bộ 15 vé giải Đặc biệt
xổ số miền Bắc
Trị giá 3 tỷ 240 triệu đồng
Mở thưởng
ngày 01 tháng 12 năm
2018

Số trúng thưởng: 72729

Đã ra thưởng tại Thái Bình. Công ty Xổ số kiến thiết Thái Bình thông báo tới toàn thể quý khách hàng và chúc mừng quý khách hàng đã may mắn trúng thưởng - Kính mời khách hàng đến phòng xổ số các huyện hoặc Công ty Xổ số kiến thiết Thái Bình tại: Số 03, phố Quang Trung, thành phố Thái Bình để đăng ký lĩnh thưởng.

Công ty trả thưởng nhanh gọn, đầy đủ.

Mọi thông tin cá nhân được bảo đảm bí mật khi khách hàng có yêu cầu.

CÔNG TY
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THÁI BÌNH

3 KHÔNG
ĐƯỜNG HÓA HỌC
CHẤT BẢO QUẢN
MẪU TỔNG HỢP

Biba Bibô
Sữa gạo

Rice MILK

Dinh dưỡng từ thiên nhiên

www.huongsen.com.vn

Giang Ngoc FURNITURE
CÔNG TY TNHH TM & SX NỘI THẤT GIANG NGỌC
45 TRẦN THỦ ĐỘ, PHƯỜNG TIỀN PHONG, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Website: www.giangngoc.com.vn - Email: vananh.pham@giangngoc.com.vn
Tel: 02273. 842.149 - Hotline: 0913.530.946

Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:
Cung cấp các thiết bị nội thất, thiết bị y tế, dụng cụ chế phẩm môi trường, thiết bị tin học, thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Nội thất Giang Ngoc
bừng sáng không gian của bạn